

**BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN****BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ  
PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 25/2007/QĐ-BNN

Hà Nội, ngày 09 tháng 4 năm 2007

**QUYẾT ĐỊNH****v/v ban hành Danh mục bổ sung giống cây lâm nghiệp  
phải áp dụng tiêu chuẩn ngành****BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

*Căn cứ Nghị định số 86/2003/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;*

*Căn cứ Pháp lệnh chất lượng hàng hóa số 18/1999/PL-UBTVQH10 ngày 24 tháng 12 năm 1999 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;*

*Căn cứ Pháp lệnh giống cây trồng số 15/2004/PL-UBTVQH11 ngày 24 tháng 3 năm 2004 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;*

*Căn cứ Quyết định số 15/2005/QĐ-BNN ngày 15 tháng 3 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc ban hành Danh mục giống cây lâm nghiệp phải áp dụng tiêu chuẩn ngành;*

*Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Lâm nghiệp; Vụ trưởng Vụ Khoa học công nghệ,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này “Danh mục bổ sung giống cây lâm nghiệp phải áp dụng tiêu chuẩn ngành”.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng, Cục trưởng Cục Lâm nghiệp, Vụ trưởng Vụ Khoa học công nghệ, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**

Hứa Đức Nhị

**DANH MỤC BỔ SUNG GIỐNG CÂY TRỒNG LÂM NGHIỆP  
PHẢI ÁP DỤNG TIÊU CHUẨN NGÀNH**

*(ban hành kèm theo Quyết định số 25/2007/QĐ-BNN ngày 09 tháng 4 năm 2007  
của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)*

TT	Loài, giống	Tên khoa học	Quyết định số (ngày, tháng, năm), Bộ	Loại tiêu chuẩn	Vùng áp dụng
1	Keo lai tự nhiên				
-	BV33	A.mangium x A.auriculiformis	1998/QĐ- BNN-KHCN ngày 11 tháng 7 năm 2006	Giống mới (dòng vô tính)	Trên diện rộng.
-	BV71, BV73, BV75	A.mangium x A.auriculiformis	1998/QĐ- BNN-KHCN ngày 11 tháng 7 năm 2006	Giống mới (dòng vô tính)	Ba Vì - Hà Tây; Yên Thành Nghệ An và những nơi có điều kiện sinh thái tương tự.
-	TB1, TB7, TB11	A.mangium x A.auriculiformis	1998/QĐ- BNN-KHCN ngày 11 tháng 7 năm 2006	Giống mới (dòng vô tính)	Bầu Bàng - Bình Dương và những nơi có điều kiện sinh thái tương tự.
2	Keo lai nhân tạo				
-	MA1, MA2	A.mangium x A.auriculiformis	1998/QĐ- BNN-KHCN ngày 11 tháng 7 năm 2006	Giống mới (dòng vô tính)	Ba Vì - Hà Tây; Vạn Xuân Phú Thọ và những nơi có điều kiện sinh thái tương tự.

TT	Loài, giống	Tên khoa học	Quyết định số (ngày, tháng, năm), Bộ	Loại tiêu chuẩn	Vùng áp dụng
3	Keo lá tràm				
-	BVlt15, BVlt83, BVlt84	<i>A.auriculiformis</i>	1998/QĐ-BNN-KHCN ngày 11 tháng 7 năm 2006	Giống mới (dòng vô tính)	Ba Vì - Hà Tây, Đông Hà - Quảng Trị và những nơi có điều kiện sinh thái tương tự.
-	BVlt85	<i>A.auriculiformis</i>	1998/QĐ-BNN-KHCN ngày 11 tháng 7 năm 2006	Giống mới (dòng vô tính)	Đông Hà - Quảng Trị và những nơi có điều kiện sinh thái tương tự.
4	Bạch đàn urôphylla				
-	PN3d	<i>E.urophylla</i>	1686/QĐ-BNN-KHCN ngày 09 tháng 6 năm 2006	Giống mới (dòng vô tính)	Trên diện rộng.
-	PN21, PN24, PN108	<i>E.urophylla</i>	1686/QĐ-BNN-KHCN ngày 09 tháng 6 năm 2006	Giống mới (dòng vô tính)	Phù Ninh, Phú Thọ và những nơi có điều kiện sinh thái tương tự.

KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG

Hứa Đức Nhị